

Bản án số: 19/2020/HS-ST

Ngày 12/3/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tô Thành Công ; bà Phan Thị Nhụ

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Quốc Huy, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quế Võ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Quỳnh Hương, Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2020/TLST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 02 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Văn H, sinh năm 1995.

HKTT: Thôn Đốc Kính, xã Đốc Tín, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Bố đẻ: Hoàng Văn Hòa, sinh năm 1970. Mẹ đẻ: Vương Thị T, sinh năm 1969. Gia đình có 03 chị em, bị cáo là thứ ba. Vợ, con : Chưa có.

- Tiền sự, Nhân thân: Không.

- Tiền án: 02

Ngày 23/9/2016 bị Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân – TP Hà nội xử phạt 12 tháng tù về tội ‘Cưỡng đoạt tài sản’ theo quy định tại Điều 135 BLHS xử phạt H 12 tháng tù và 200.000 đồng tiền án phí hình sự. Chấp hành xong phần án phí ngày 23/9/2016.

Ngày 14/02/2017 bị Tòa án nhân dân Huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội xử 18 tháng tù về tội ‘Cưỡng đoạt tài sản’ theo quy định tại Điều 135 BLHS và án phí 200.000 đồng. Tổng hợp hình phạt chung của 02 bản án là 30 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt ngày 23/10/2018. Chấp hành xong phần án phí ngày 14/02/2017.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/8/2019 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh; có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Thế D, sinh năm 1992.

HKTT: Thôn Đồng Sài, xã Phù Lãng, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Bố đẻ: Nguyễn Thế Vinh, sinh năm 1971. Mẹ đẻ: Đào Thị Nguyệt, sinh năm 1973. Gia đình có 02 anh em, bị cáo là thứ nhất. Vợ: Phạm Thị Hằng - sinh năm 1997. Con: 01 con, sinh năm 2019.

- Tiền án, Tiền sự, nhân thân: Không.

- Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/8/2019 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh; có mặt tại phiên tòa.

3. Trần Văn D, sinh năm 2000.

HKTT: Thôn Du Tràng, xã Giang Sơn, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 06/12. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Bố đẻ: Trần Văn Dũng, sinh năm 1971. Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Hương, sinh năm 1972. Bị cáo là con duy nhất trong gia đình. Vợ, con: chưa có.

- Tiền án, nhân thân: Không

- Tiền sự: Ngày 31/10/2017 Công an thành phố Bắc Ninh xử phạt 750.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản. Đến nay chưa thi hành.

- Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/8/2019 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh; có mặt tại phiên tòa.

4. Nguyễn Đức P, sinh năm 1990.

HKTT: Thôn Đông Hương, thị trấn Thứa, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 07/12. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không. Bố đẻ: Nguyễn Đức Lơ, sinh năm 1967. Mẹ đẻ: Dương Thị C, sinh năm 1967. Gia đình có 03 anh em, bị cáo là thứ hai. Vợ, Con: Chưa có.

- Tiền án, tiền sự : Không

- Nhân thân: Ngày 22/3/2012, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xử phạt 05 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999, chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/08/2013. Chấp hành xong phần án phí ngày 20/11/2012.

- Bị cáo bị tạm giam từ ngày 12/10/2019 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh, có mặt tại phiên tòa.

5. Bùi Bá T, sinh năm 1991.

HKTT: Thôn Đạo Xứ, thị trấn Thứa, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12. Quốc tịch: Việt Nam;
Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Bố đẻ: Bùi Bá Tươi, đã chết. Mẹ đẻ: Dương Thị T, sinh năm 1974. Gia đình có hai anh em, bị cáo là thứ nhất. Vợ: Bùi Thị Hạnh, sinh năm 1993. Con có một con, sinh năm 2013.

- Tiền án, Tiền sự: Không.

- Nhân thân:

+ Ngày 13/3/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, TP Hà Nội xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 tháng về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1, Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, chấp hành xong án phí hình sự ngày 01/5/2013.

+ Ngày 04/11/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, TP Hà Nội xử phạt 28 tháng tù về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo Khoản 1, Điều 149 Bộ luật hình sự năm 1999, tổng hợp với 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo của bản án số 10/2013 ngày 12/3/2013 của tòa án nhân dân huyện Đan Phượng là 34 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/11/2015. Chấp hành xong phần án phí ngày 14/01/2014.

- Bị cáo bị tạm giam từ ngày 12/10/2019 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Trần Danh T, sinh năm 1954; HKTT: Thôn Đồng Sài, xã Phù Lãng, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh; có mặt.

2. Bà Vương Thị T, sinh năm 1969; HKTT: Thôn Đốc Kính, xã Đốc Tín, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội; có mặt.

3. Bà Dương Thị C, sinh năm 1967; HKTT: Thôn Đông Hương, Thị trấn Thứa, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh; có mặt.

4. Bà Dương Thị T, sinh năm 1974; HKTT: Thôn Đông Hương, Thị trấn Thứa, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh; có mặt.

5. Bà Đào Thị G, sinh năm 1975; HKTT: Thôn Hâm, xã Đào Viên, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh; vắng mặt.

6. Anh Dương Viết T; sinh năm 1983. HKTT: Thôn Guột, xã Việt Hùng, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh; vắng mặt.

7. Ông Trần Văn C; sinh năm 1958; HKTT: Thôn Du Tràng, xã Giang Sơn, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23h 30 Pt ngày 30/7/2019, Nguyễn Thế D, sinh năm 1992, HKTT: Thôn Đồng Sài, xã Phù Lãng, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh cùng Trần Văn D, sinh năm 2000, HKTT: Thôn Du Tràng, xã Giang Sơn, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh và Nguyễn Văn Tiến, sinh năm 1992, HKTT: Thôn Găng, Xã Đào Viên, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh ngồi ăn đêm ở quán ăn 183 tại thôn Lừa, xã Việt Hùng, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh. Lúc này, Hoàng Văn H, sinh năm 1995, HKTT: Thôn Đốc Kính, xã Đốc Tín, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội; Bùi Bá T, sinh năm 1991, HKTT: Thôn Đạo Xứ, thị trấn Thứa, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh; Nguyễn Đức P, sinh năm 1990, HKTT: Thôn Đông Hương, thị trấn Thứa, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh và Đinh Văn Dũng, sinh năm 1993, HKTT: Thôn P Dư, xã Quỳnh P, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh đến quán 183 để ăn đêm. Tại quán 183, T, P, Dũng và H ngồi cùng một bàn. Khi đang ăn uống, D, D, Tiến chuyển sang ngồi cùng bàn để giao lưu uống rượu với nhóm của H. Khoảng 30 Pt sau thì Nguyễn Thị Thúy, sinh năm 1993, HKTT: Thôn Ba Ràng, xã Hòa Bình, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn; Đinh Diệu Linh, sinh năm 2000, HKTT: Thôn Nà Là, xã Tân Việt, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn và Triệu Thị Duyên, sinh năm 2001, HKTT: Thôn Cùg Lũng, xã Hoàng Việt, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn (đều là nhân viên quán hát do H quản lý) đến ăn cùng. Sau đó, Trần Hoàng Dương, sinh năm 2002, HKTT: Thôn Du Tràng, xã Giang Sơn, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh là bạn của D điều khiển xe máy chở bạn gái của D là Nguyễn Thị Kiều Nga, sinh năm 1996, HKTT: Thôn Hòa Cư, xã Cao Lộc, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đến. Trong lúc ăn uống, D ngồi cạnh có để tay lên vai và trêu đùa Linh, Linh nói với D “anh đừng tựa vào người em”, D đứng lên và nói “tao không tựa vào mày” đồng thời cầm chiếc ghế nhựa trong quán dơ lên. Lúc này, H đưa tay giữ ghế của D và nói “anh D ơi, nhân viên của em có gì sai thì cho em xin lỗi”. Sau đó, P gọi D sang, lấy tay túm cổ áo và tát D một cái vào mặt. Thấy D bị đánh thì D có lời qua tiếng lại với nhóm của H. Lúc này, P D tay đâm vào người D và cầm cốc nhựa ném về phía D. Sau đó, P và T cầm bát sứ (loại bát ăn cơm) lấy tại quán ăn lao vào đánh D. P D bát sứ đập vào trán D làm D bị thương chảy máu. T cũng D bát sứ ném vào người D. Khi bị đánh vào người, D vùng chạy ra cửa quán thì T và P đuổi theo và D chân tay tiếp tục đánh vào người D. Thấy T, P đánh D thì Tiến vào ôm D để can ngăn. Lúc này khoảng gần 24h ngày 30/07/2019. Sau khi được mọi người can ngăn P, T, Dũng trở về nhà ở huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh. H, Linh, Thúy, Duyên đi ra cửa quán để về thì gặp D, D nói với H “ở phòng trọ tý xuống nói chuyện”. Sau đó nhóm H về phòng trọ của H tại thôn Từ Phong, xã Cách Bi, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh, còn D, D về sau. Trên đường về phòng trọ ở thôn Từ Phong, xã Cách Bi, H gọi điện thoại cho Dương Viết Chiến, sinh năm 1982, HKTT: thôn Lừa, xã Việt Hùng, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh bảo Chiến tới phòng trọ của H, Chiến đồng ý và đi đến phòng trọ của H. Tại phòng trọ, H nói cho Chiến biết chuyện xảy ra tại quán ăn số 183 ở thôn Lừa, xã Việt Hùng, huyện Quế Võ giữa nhóm của H và nhóm của D.

Đến khoảng 01 giờ 00 ngày 31/7/2019, D đi xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu đen trắng, BKS 99E1- 353.21 chở D tới cửa hàng sửa chữa ô tô ở thôn Từ Phong, xã Cách Bi, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh của Trần Văn Tuyền, sinh năm

1982, trú tại: thôn Đồng Sài, xã Phù Lãng, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh. Khi đến nơi, D gọi Tuyền nhưng không thấy Tuyền ra. D nhìn thấy 01 cây dao được làm từ 01 đoạn gỗ dài 01m, một đầu được gắn bằng lưỡi dao dài 60 cm, rộng 05 cm ở cửa quán của Tuyền, D cầm cây dao rồi bảo D điều khiển xe máy chở D đi tới quán Karaoke Sao Băng tại thôn Từ Phong, xã Cách Bi, huyện Quế Võ để tìm H, P, T, Dũng nói chuyện. Khoảng 01 giờ 30 Pt cùng ngày, D và D đến trước cửa quán karaoke Sao Băng. D gọi nhưng không thấy ai ra mở cửa nên đứng ngoài chửi bới, rồi D thanh dao chém nhiều nhất vào cửa cuốn của quán Karaoke Sao Băng và biển quảng cáo đặt trước cửa quán. Sau khi D dao chém vào cửa thì D nhặt 01 viên gạch ở đường ném thẳng vào cửa quán làm cửa cuốn của quán bị hư hỏng.

Sau khi đập phá tại quán Karaoke Sao Băng, do vẫn còn bức tức với nhóm của H, D bảo D chở tới phòng trọ của H tại thôn Từ Phong, xã Cách Bi, huyện Quế Võ để tìm nhóm của H nói chuyện. Khi tới cửa phòng trọ lúc này khoảng gần 02 giờ 00 cùng ngày, D thấy H, Chiến, Tiến đang đứng ở cửa. D nói “thằng H đâu ra đây chém nhau với tao”, H nói “em không đánh anh mà bọn nhân viên Sao Băng nó đánh”. Ngay sau khi H nói, D cầm dao xông vào chém H nhưng không trúng. Tiến thấy vậy xông vào ôm D đẩy ra, can ngăn. D ngay sau đó đưa D ngồi lên xe mô tô và chở D mang theo dao về phòng trọ của D tại thôn Đông Du, xã Đào Viên, huyện Quế Võ.

Thấy D đã bỏ đi, H mời Chiến đi ăn đêm tại quán ăn 789 ở thôn Từ Phong, xã Cách Bi, huyện Quế Võ, còn Tiến đi về phòng trọ của D. Tại quán ăn 789, H gặp Nguyễn Đức Dương, sinh năm 1988, Nguyễn Duy Khanh, sinh năm 1988 và Nguyễn Hữu Đạt, sinh năm 1993 đều ở thôn Từ Phong, xã Cách Bi, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh. H mời Dương, Khanh và Đạt ngồi ăn cùng.

Sau khi về đến phòng trọ, D bảo Nga đi xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu đen trắng, BKS 99E1 – 353.21 chở quay lại phòng trọ của H để tìm H. Khi tới nơi, lúc này trong phòng trọ của H có Nguyễn Thị Thúy, sinh năm 1993, HKTT: Thôn Ba Ràng, xã Hòa Bình, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn; Triệu Thị Duyên, sinh năm 2001, HKTT: Thôn Lũng Cù, xã Hoàng Việt, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn; Đinh Diệu Linh, sinh năm 2000, HKTT: Thôn Nà Là, xã Tân Việt, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn và Trần Trung Hiếu, sinh năm 2001, HKTT: Thôn Vinh Tân, xã Lục Sơn, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang, D gọi cửa thì Hiếu bảo H không có nhà. D quay ra xe mô tô lấy bình xịt hơi cay có nhãn hiệu NATO ở trong cốp xe xịt qua lỗ mở khóa cửa vào trong phòng làm cho mọi người trong phòng trọ của H bị chóng mặt, buồn nôn. Sau khi xịt hơi cay vào phòng trọ của H, D bảo Nga chở về. Linh gọi điện cho H bảo H về phòng trọ ngay có người đến phá nhà. Nhận được điện thoại của Linh, H nói chuyện với Dương, Khanh, Đạt rồi một mình đi xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu đen, không BKS về trước. Còn Chiến, Dương, Khanh, Đạt đi theo sau. Trên đường đi về phòng trọ, H nhặt được một đoạn gậy (dạng cán ô) bằng kim loại, kích thước dài 1m, đường kính 3cm ở khu vực trước của quán Karaoke Sao Băng và cầm theo. Khi H về đến đầu cổng CH thôn Từ Phong thì gặp D và Nga đang đứng ở đó. Lúc này khoảng hơn 2h ngày 31/7/2019, H cũng thấy Chiến, Dương, Khanh, Đạt đang ở đó. H dừng xe lại gọi điện thoại hỏi Linh đưa nào phá nhà thì Linh nói lại cho H biết

việc bị D xịt hơi cay vào phòng. Nghe Linh nói vậy, H xuống xe đi tới gần và D tay tát D một cái. Lúc này, Khanh can không được thì D tay tát vào D, H mỗi người một cái, và đẩy D ra để D và H không đánh nhau. Lợi dụng việc Khanh đang đẩy D, H D đoạn gậy sắt vừa nhặt được vút vào sườn trái D, D đưa tay trái ra đỡ thì bị gãy xương mu bàn tay. H tiếp tục xông vào đám D thì Khanh và mọi người can rồi cầm gậy sắt vút đi. Lúc đó, Chiến lấy bình xịt hơi cay của D đang cất ở túi quần, rồi cùng H, Khanh, Dương, Đặt về phòng trọ của H.

Sau khi nhóm của H đi khỏi, Nga gọi điện thoại cho D và nói D bị H đánh ở cổng làng Từ Phong. Thấy vậy, Tiến, D, Dương đi xe máy đến, rồi cùng D, Nga đi về cửa hàng sửa chữa ô tô của Tuyền. Tại đây, D nói với Tuyền về việc bị H đánh, Tuyền nói “đi xem thằng nào đánh” và Tuyền cầm 01 can nhựa màu trắng bề mặt có chữ SUNIS chứa dung dịch axit; D cầm 02 tuýp sắt mỗi tuýp dài 70 cm lấy ở cửa hàng của Tuyền. Sau đó Tuyền điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu đen trắng, BKS 99L1 – 2374 chở D ngồi sau, Dương điều khiển xe xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu đen trắng, BKS 99E1 – 353.21 chở D ngồi sau cùng tới phòng trọ của H (Nga không đi cùng nhóm của D). Tại khu phòng trọ của H, lúc này khoảng 02h30’ ngày 31/7/2019 khi thấy nhóm của D mang hung khí đến thì H chạy vào phòng trọ cầm 01 một đoạn tuýp sắt dài 40cm, đầu tuýp gắn một dao nhọn (loại dao phóng lợn) chạy ra nấp ở phía dưới ruộng bên kia đường. Thấy nhóm của H đến, Chiến nói “chúng mày đến đây làm gì”, D nói “ Đến nói chuyện xem tại sao lại đánh em”, lúc này Chiến nói tiếp “ Chúng mày bỏ tuýp sắt xuống” thì D vút 02 tuýp sắt xuống đường. Sau đó Tuyền nói “thằng H đâu?”. Chiến bảo Tuyền “Mày cầm cái gì đấy”, Tuyền nói “đây là axit để đổ vào mồm thằng H”. Ngay sau đó 2 nhóm cãi chửi nhau gây ồn ào, láo loạn khu vực nhà trọ. Lúc này, do sợ xảy ra xô sát đánh nhau nên Trần Hoàng Dương bỏ về trước. Sau đó, Chiến gọi H lên và nói: “H lên đây xem thằng nào dám làm gì” thì H từ bờ ruộng đi lên đường, tay cầm dao phóng lợn nói “thằng nào thích chết thì vào đây”. H chạy tới D dao phóng lợn chém D một cái nhưng không trúng. Sau khi bị chém, D bỏ chạy theo hướng ra cổng làng Từ Phong và nấp vào bụi cây ven đường. H tiếp tục cầm phóng lợn chạy về phía D, rồi vung dao chém về phía D, do cự ly gần nên phần cán trúng vào sườn trái D, D bỏ chạy ra hướng cổng làng Từ Phong. Cùng lúc H đuổi chém D, D thì Chiến và Tuyền giằng co nhau can chứa dung dịch axit. Khanh lao vào ôm can ngăn Tuyền và nói “anh phải nghe em”, nhưng Tuyền không nghe. Sau đó, Tuyền hắt axit vào người Chiến và bỏ chạy ra hướng cổng làng thôn Từ Phong. H cầm phóng lợn chạy bộ đuổi theo D và Tuyền. Lúc này, Khanh bảo Đặt lên xe mô tô của Khanh đuổi theo để can hai bên không cho đánh nhau nữa. H đuổi theo D và Tuyền khoảng 70m thì đuổi kịp liền D dao phóng lợn chém về phía D nhưng không trúng. Trên đường chạy gần đến cổng làng Từ Phong thì D vừa chạy vừa nhìn quay lại loạng choạng nên đã va vào xe mô tô do Khanh điều khiển phía sau chở Đặt. Nguyễn Đức Dương thấy Khanh và Đặt đi xe mô tô ra phía cổng làng cũng chạy theo ra đến khu vực gần cổng làng thì dừng lại. H và Chiến vừa đuổi theo nhóm của D vừa hô “đứng lại”. Sau khi ngã, D đứng dậy tiếp tục chạy ra Quốc lộ 18 sang bên kia đường theo hướng Phả Lại – Bắc Ninh, rồi nằm ở cạnh đường. Lúc này, H và Chiến đuổi theo

Tuyền đang chạy ra Quốc lộ 18 theo hướng Bắc Ninh. Khi đến khu vực cửa quán Karaoke Sao Băng giáp Quốc lộ 18 thì H đuổi kịp Tuyền và vung dao phóng lộn chém về phía Tuyền nhưng không trúng. Tuyền tiếp tục chạy sang phía bên phải đường theo hướng Phả Lại - Bắc Ninh. Sau khi Khanh và Đạt đi đến cổng làng Từ Phong thì Đạt xuống xe. Lúc này, Khanh điều khiển xe máy đi theo hướng Tuyền chạy để can không cho H đánh Tuyền tiếp, Chiến nhảy lên xe của Khanh. Khi Khanh đi đến gần Tuyền thì Tuyền vung chiếc can nhựa đựng axít lên định hắt vào người Khanh nên Khanh loạng choạng va xe mô tô vào người Tuyền làm Tuyền bị ngã ra đường. Khi Tuyền ngã, Chiến nhảy xuống xe cầm gậy rút 3 khúc đánh, đồng thời D chân đạp vào người gây thương tích cho Tuyền. Thấy Chiến đánh Tuyền thì Khanh nói “Thôi không đánh nữa” rồi kéo Chiến lên xe đi về. Sau đó, Khanh gọi Tiến và Dương đưa Tuyền đi bệnh viện. Lúc này, Dương, Đạt, H cũng chạy đến, khi đó Chiến không đánh nữa, Tuyền bị ngất nằm tại đó. D và Tuyền, được Tiến và Dương đưa đi bệnh viện C cứu. Sự việc kết thúc khoảng hơn 03h ngày 31/7/2019.

Sau khi sự việc xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ đã tiến hành khám nghiệm hiện trường tại quán ăn số 183 thôn Lừa, xã Việt Hùng, huyện Quế Võ; tại quán Karaoke Sao Băng ở thôn Từ Phong, xã Cách Bi, huyện Quế Võ và tại khu vực phòng trọ của H ở thôn Từ Phong, xã Cách Bi, huyện Quế Võ. Kết quả khám nghiệm hiện trường tại quán Karaoke Sao Băng xác định: Bề mặt ngoài bên phải cửa cuốn rải rác có các vết rách thủng, bẹp lõm không liên tục trên diện 2x1m, vết rách thủng lõm rộng nhất 0,5cm, chiều hướng từ ngoài vào trong, từ phải sang trái, điểm thấp nhất của diện dấu vết này cách mặt nền sân 90cm, cách mép trái cửa 1,7m. Trên bề mặt có bám dính rải rác chất màu đỏ cam. Sát mép cửa cuốn bên trái có diện bẹp lõm kích thước 20x15cm, điểm thấp nhất cách mặt nền sân 1,6m, cách mép trái cửa 8cm, trên bề mặt có bám dính rải rác chất màu đỏ cam. Bề mặt trước ngoài ốp nhựa bảo vệ hệ thống cửa cuốn phát hiện một vết vỡ mất mảnh diện 22x14cm, cách mép T phía đông 1m, cách mặt nền sân 3,2m. Tại quán phát hiện 01 biển quảng cáo kích thước (1,5 x 0,8 x 0,130)m có chân chống hai bên cách đất 30cm, rách phức tạp trên diện 1,1x0,2m, mặt đối diện bị rách diện 60x 22cm.

Sau khi vụ việc xảy ra, ngày 02/8/2019, Nguyễn Văn H, Trần Văn D và ngày 06/8/2019 Nguyễn Thế D đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Võ đầu thú khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Ngày 12/10/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Võ ra lệnh bắt tạm giam đối với Bùi Bá T, Nguyễn Đức P về hành vi “Cố ý gây thương tích” theo Điều 134 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra thu giữ, tạm giữ vật chứng:

Ngày 31/7/2019, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ thu giữ tại hiện trường 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu đen xám bạc, BKS 99L1-2374.

Ngày 31/7/2019, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ thu giữ tại phòng trọ của H 02 tuýp sắt dài 70cm; 01 can nhựa màu trắng bề mặt có chữ SUNIS, 01 bình xịt hơi cay có chữ NANO.

Ngày 02/8/2019, H tự nguyện giao nộp 01 đoạn tuýp sắt dài 40cm, gắn vào đầu tuýp sắt bằng một đoạn dao nhọn; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu trắng đã qua sử dụng; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu đen, không biếm kiểm soát.

Ngày 02/08/2019, D tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu vàng chanh và 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu đen trắng, BKS 99E1 – 353.21.

Cùng ngày 02/8/2019, D tự nguyện giao nộp cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu trắng và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ đen BKS 99H1 -277.83.

Ngày 09/8/2019, chị Phạm Thị Hằng, sinh năm 1997, HKTT : Thôn Đồng Sài, xã Phù Lãng, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh (là vợ của D) giao nộp 01 (một) đoạn gỗ dài 01m, một đầu được gắn bằng lưỡi dao dài 60 cm, rộng 05 cm (dạng dao).

Sau khi bị các đối tượng đánh gây thương tích D, Tuyền được đưa đi C cứu và nằm điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh. Tuyền nằm viện từ ngày 31/7/2019 đến ngày 23/8/2019. D nằm viện từ 31/7/2019 đến ngày 06/8/2019 thì ra viện.

Tại giấy chứng nhận thương tích số 08 ngày 07/8/2019 của Trung tâm y tế huyện Quế Võ xác định thương tích của Nguyễn Thế D:

“Vùng giữa trán có vết thương rách da chảy máu kích thước 3cm; mu bàn tay trái sưng nề đau, hạn chế vận động”.

Ngày 11/9/2019, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ đã trưng cầu giám định xác định tình trạng thương tích của Nguyễn Thế D.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 124/TgT ngày 16/9/2019 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Bắc Ninh kết luận thương tích của Nguyễn Thế D:

“Sẹo vùng trán, hình thước thợ một cạnh dài 04cm và một cạnh dài 1,5cm, rộng 02cm. Sẹo lõm vùng mặt có ảnh hưởng thẩm mỹ. Áp dụng chương 9, tổn thương cơ thể do tổn thương phần mềm. Phần IV. Sẹo vết thương vùng mặt có ảnh hưởng thẩm mỹ. Mục 1 kích thước nhỏ = 13%.

XQ bàn tay trái hình gãy xương bàn 3. Áp dụng chương 8, tổn thương cơ thể do tổn thương hệ Cơ - xương – Khớp. Phần III. Bàn tay và khớp cổ tay. Mục 4.1 gãy một – hai xương bàn tay không hạn chế chức năng bàn ngón = 8%.

Cơ chế là do tác động ngoại lực bởi vật cứng, có cạnh

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây lên hiện tại là 20%”.

Tại giấy chứng nhận thương tích số 09 ngày 09/8/2019 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh xác định thương tích của Trần Văn Tuyền:

- “- Một vết thương đầu vùng đỉnh phải dài 01cm đã khâu.
- Một vết thương đầu vùng chẩm phải dài 01cm đã khâu
- Một vết thương trán trái dài 4cm, đã khâu
- Một vết thương mi trên mắt phải dài 3cm, đã khâu
- Một vết thương gò má phải dài 3cm, đã khâu
- Một vết thương ngón 3 tay trái dài 02cm, đã khâu”

Ngày 12/11/2019, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ đã trưng cầu giám định xác định tình trạng thương tích của Trần Văn Tuyền.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 159/TgT ngày 21/11/2019 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Bắc Ninh kết luận thương tích của Trần Văn Tuyền:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định: Tinh thần: Tỉnh táo, tiếp xúc tốt, không liệt.

- Sẹo vùng trán trái kích thước dài 04cm, rộng 0,1cm. Sẹo gò má phải dài 02cm, rộng 0,2cm. Sẹo đuôi mi trên mắt phải dài 04cm, rộng 0,2cm. Sẹo môi trên bên phải dài 01cm, rộng 0,1cm. Sẹo ngón 3 bài tay trái dài 02cm, rộng 0,1cm. Sẹo đầu vùng chẩm dài 0,5cm, rộng 0,2cm. Sẹo vùng đỉnh phải dài 01cm, rộng 0,2cm. Áp dụng chương 9, tổn thương cơ thể do tổn thương phần mềm. Phần I. Sẹo vết thương phần mềm. Mục 2. Số lượng sẹo nhiều, kích thước nhỏ = 5%.

- Vỡ thành xoang trán phải. Áp dụng chương 13, tổn thương cơ thể do tổn thương Tai – Mũi – Họng. Phần II. Mũi xoang. Mục 6.1 vỡ rạn hay lún thành xoang trán không di lệch = 13%.

- Vỡ thành ngoài ổ mắt phải. Áp dụng chương 11, tổn thương cơ thể do tổn thương cơ quan thị giác. Phần XIV. Vỡ xương ổ mắt. Mục 1. Không ảnh hưởng thị lực = 06%.

- Hình ảnh tổn thương nhu mô não thùy trán phải kích thước 16 x 20mm. Áp dụng chương 2, tổn thương cơ thể do tổn thương xương sọ và hệ thần kinh. Phần III. Ổ khuyết não, ổ tổn thương não không có di chứng chức năng hệ thần kinh. Mục 1. Ổ khuyết hoặc ổ tổn thương não đường kính dưới 02cm = 32%

- Cơ chế là do tác động va chạm ngoại lực bởi vật cứng.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 39% (Ba mươi chín phần trăm) (BL 96).

Ngày 15/8/2019, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ đã ra Quyết định trưng cầu giám định chất lỏng can nhựa màu trắng bề mặt có chữ SUNIS và chất lỏng trong một bình có chữ NATO.

Tại bản kết luận số 588/KLGĐHPL – BC09 ngày 23/8/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an kết luận:

Chất lỏng bám dính bên trong 01 (một) can nhựa màu trắng bề mặt có chữ SUNIS là dung dịch H₂SO₄; khi tiếp xúc với cơ thể người có thể làm tổn thương, bỏng da...

Chất lỏng trong bình có chữ NATO dung dịch dạng hơi cay, tên hóa học là Orthchlorobenzylidene Malononitrile, là một chất kích thích mạnh; khi tiếp xúc với cơ thể người có thể gây tổn thương, đau đớn, nếu tiếp xúc với mắt có thể gây mù tạm thời.

Ngày 18/10/2019, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ đã ra Yêu cầu định giá tài sản đối với phần cửa cuốn bị hỏng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 86/KL-ĐGTS, ngày 18/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự - Ủy ban nhân dân huyện Quế Võ kết luận:

Giá trị thiệt hại của 2m² cửa cuốn kim loại nhãn hiệu VITSDOOR được lắp đặt mới đầu năm 2016, đã qua sử dụng trên thị trường thị trấn Phố Mới tại thời điểm tháng 10/2019 là 1.200.000 đồng.

Việc T, P D bắt sứt đập, ném vào Nguyễn Thế D tại quán ăn 183 tại thôn Lừa, xã Việt Hùng gây thương tích vùng trán tạo sẹo lõm vùng mặt ảnh hưởng đến thẩm mỹ, gây tổn thương cơ thể cho D là 13%. H D gây sứt đánh vào bàn tay trái làm gãy xương bàn 3 gây tổn thương cơ thể cho D là 08%.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ, các bị cáo Hoàng Văn H, Nguyễn Thế D, Trần Văn D, Nguyễn Đức P và Bùi Bá T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội mình như đã nêu ở trên.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 16/CT-VKSQV ngày 22/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ đã :

Truy tố **Hoàng Văn H** về tội ‘Cố ý gây thương tích’ theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự và tội ‘Gây rối trật tự công cộng’ quy định tại điểm b, e khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự.

Truy tố **Nguyễn Thế D, Trần Văn D** về tội ‘Gây rối trật tự công cộng’ quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự.

Truy tố **Nguyễn Đức P và Bùi Bá T** về tội ‘Cố ý gây thương tích’ theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự:

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Hoàng Văn H; Nguyễn Thế D, Trần Văn D, Nguyễn Đức P và Bùi Bá T đều đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ thực hành quyền công tố tại phiên tòa trình bày luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố:

Bị cáo Hoàng Văn H phạm tội ‘Cố ý gây thương tích’ và ‘Gây rối trật tự công cộng’; bị cáo Nguyễn Thế D, Trần Văn D phạm tội ‘Gây rối trật tự công cộng’; bị cáo Nguyễn Đức P và Bùi Bá T phạm tội ‘Cố ý gây thương tích’:

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 134; điểm b, e khoản 2 Điều 318, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, Điều 17 Bộ luật hình sự xử phạt: **Hoàng Văn H từ 24 – 28 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích; từ 30- 36 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng.** Tổng hợp chung hình phạt, phạt bị cáo từ **54 - 64 tháng** thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, Điều 17 Bộ luật Hình sự xử phạt: **Nguyễn Thế D từ 30 - 36 tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, Điều 17 Bộ luật Hình sự xử phạt: **Trần Văn D từ 26 – 30 tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b,s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17 Bộ luật hình sự xử phạt: **Nguyễn Đức P từ 28 - 32 tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b,s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17 Bộ luật hình sự xử phạt: **Bùi Bá T từ 27 – 30 tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu tiêu hủy 02 tuýp sắt dài 70cm; 01 can nhựa màu trắng bề mặt có chữ SUNIS, 01 bình xịt hơi cay có chữ NANO; 01 đoạn tuýp sắt dài 40cm, gắn vào đầu tuýp sắt bằng một đoạn dao nhọn; 01 đoạn gỗ dài 01m, một đầu được gắn bằng lưỡi dao dài 60 cm, rộng 05 cm (dạng dao).

Trả lại bị cáo H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu trắng đã qua sử dụng; trả lại bị cáo D 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu vàng chanh; trả lại bị cáo D 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu trắng.

Trả lại ông Trần Danh T 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu đen xám bạc, BKS 99L1-2374.

Trả lại ông Trần Văn C 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ đen, BKS 99H1-277.83

Về TNDS: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, 587, 589 Bộ luật Dân sự:

Buộc bị cáo D phải bồi thường cho chị G số tiền 1.200.000 đồng.

Các bị cáo đều nhận tội, không có ý kiến tranh luận với vị đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và truy tố về không gian, thời gian, địa điểm diễn ra hành vi phạm tội; phù hợp với biên bản sự việc, biên bản đầu thú của các bị cáo H, D, D; phù hợp với tang vật thu hồi được là 02 tuýp sắt dài 70cm; 01 can nhựa màu trắng bề mặt có chữ SUNIS, 01 bình xịt hơi cay có chữ NANO, 01 dao phông lợn, xe mô tô...; phù hợp với kết luận giám định thương tích của D, Tuyên; kết luận định giá tài sản; Biên bản khám nghiệm hiện trường tại quán ăn số 183 thôn Lừa, xã Việt Hùng, huyện Quế Võ, quán Karaoke Sao Băng và phòng trọ của Hào, phù hợp với lời khai của người liên quan, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, các bị cáo H, D, D có hành vi sử dụng hung khí, phá phách, hò hét đuổi đánh nhau trên đường liên thôn từ quán Karaoke Sao Băng ở đường 18 và từ nhà trọ của H ra đường 18 trên đoạn đường khoảng 200m tại thôn Từ Phong, xã Cách Bi, huyện Quế Võ từ 01h30 đến 03h30 sáng ngày 31/7/2019; do vậy hành vi của các bị cáo H, D đã đủ yếu tố cấu thành tội “Gây rối trật tự công cộng” được quy định tại Điều 318 Bộ luật hình sự.

Bị cáo T và bị cáo P có hành vi D bắt sử (loại bát ăn cơm) lấy tại quán ăn đập vào trán, ném vào người gây tổn thương cơ thể cho D là 13%; bị cáo H D đoạn gây sát bằng kim loại dài khoảng 01m có đường kính khoảng 3cm (dạng cán ô) vọt vào mu bàn tay trái gây tổn thương cơ thể cho D là 8%, do vậy hành vi của các bị cáo T và P đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại Điều 134 Bộ luật hình sự.

Việc các bị cáo H, D và D quá trình đuổi đánh nhau gây mất trật tự có sử dụng tuýp sắt, dao phông lợn...theo hướng dẫn tại tiểu mục 2.2. mục 2 phần 1 Nghị quyết số 01/2003/NQ – HĐTP ngày 17/4/2003 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn là hung khí nguy hiểm nên các bị cáo phải chịu TNHS với tình tiết định khung tại điểm b Khoản 2 Điều 318 là “D vũ khí, hung khí”.

Việc các bị cáo T và P sử dụng bát ăn đập vào trán D gây thương tích, bị cáo H D đoạn gây sát vọt vào mu bàn tay của D theo hướng dẫn tại Nghị quyết trên cũng thuộc trường hợp “D hung khí nguy hiểm”, là tình tiết định khung quy định tại điểm d khoản 2 Điều 134 BLHS.

Đối với bị cáo H đến thời điểm phạm tội có 02 bản án vào các năm 2016, 2017 chưa được xóa án tích theo quy định của pháp luật, lần phạm tội này của bị cáo thuộc hợp “tái phạm nguy hiểm”, là tình tiết định khung tăng nặng được quy định tại các điểm d khoản 2 Điều 134 và điểm e khoản 2 Điều 318 của BLHS.

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ truy tố các bị cáo là có căn cứ, chính xác, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến khách thể là trật tự, an toàn nơi công cộng, cuộc sống sinh hoạt của nhân dân tại khu vực; xâm phạm đến khách thể là quyền bất khả xâm phạm về sức khỏe được pháp luật hình sự bảo vệ. Do vậy, HĐXX cần phải có một hình phạt nghiêm khắc tương xứng với mức độ hành vi của các bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Đánh giá về vai trò, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo thì thấy:

*** Về vai trò của các bị cáo trong vụ án:** Đây là vụ án đồng phạm, trong đó bị cáo D, bị cáo D cùng một nhóm, cùng thực hiện hành vi đồng phạm gây rối trật tự công cộng. Bị cáo H, T P cùng thực hiện hành vi Cố ý gây thương tích, riêng H còn thực hiện hành vi Gây rối trật tự công cộng. Do vậy từng bị cáo phải chịu TNHS về hành vi phạm tội của mình gây ra. Tuy nhiên, khi phạm tội, các bị cáo đều không có sự phân công phân nhiệm từ trước và đều với vai trò là người thực hành, trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội. Trong vụ án này bị cáo D và bị cáo H là hai bị cáo có vai trò chính. Khi xảy ra xích mích, mâu thuẫn giữa 2 nhóm, bị cáo D là người nhiều lần chủ động tìm đến phòng trọ của bị cáo H để giải quyết mâu thuẫn. Quá trình tìm nhóm của bị cáo H, bị cáo D còn D bình xị hơi cay vào nhà trọ của bị cáo H, D dao đập phá quán Karaoke Sao Băng nơi bị cáo H quản lý, đồng thời bị cáo D còn khởi xướng rủ bị cáo D và Tuyền mang theo hung khí, axit tìm đến phòng trọ của bị cáo H để giải quyết mâu thuẫn. Đối với bị cáo H sau khi xảy ra mâu thuẫn tại quán ăn 183 tại thôn Lự, xã Việt Hùng, huyện Quế Võ biết bị cáo D tìm gặp mình để giải quyết mâu thuẫn bằng bạo lực thì chuẩn bị hung khí, rủ bị cáo Chiến cùng mình tham gia đuổi đánh lại nhóm của D gây thương tích cho Tuyền, gây ảnh hưởng đến an ninh, an toàn trật tự trên địa bàn.

Bị cáo D biết D và H mang theo hung khí tìm đánh nhau nhưng vẫn tham gia cùng nên phải chịu trách nhiệm với vai trò đồng phạm. Vì vậy, khi quyết định hình phạt cần áp dụng hình phạt đối với bị cáo D và bị cáo H cao hơn bị cáo D.

Các bị cáo P và T phải chịu trách nhiệm độc lập về hành vi gây thương tích cho bị cáo D tại quán ăn 183 tại thôn Lự, xã Việt Hùng, huyện Quế Võ. Đối với hành vi này bị cáo P có vai trò cao hơn bị cáo T. Bị cáo P là người trực tiếp D tay tát D (cùng nhóm của D), sau đó D tay nắm D và D bắt sử dụng vào trán D, là người gây tổn hại sức khỏe chính cho D.

*** Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS:** Bị cáo H có 02 tiền án, bởi lẽ: Năm 2016 bị cáo bị Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội ‘Cưỡng đoạt tài sản’; năm 2017 bị Tòa án nhân dân Huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội xử 18 tháng tù về tội ‘Cưỡng đoạt tài sản’. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chịu hình phạt chung của 02 bản án là 30 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt ngày 23/10/2018. Chấp hành xong phần án phí ngày 14/02/2017. Tuy nhiên, bị cáo bị áp dụng tình tiết định khung được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 134 và điểm e khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự nên không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nữa. Đối với bị cáo P và bị cáo T đều đã bị Tòa án xét xử, đã chấp hành xong

hình phạt của bản án, đến nay đã được xóa án tích nên xác định bị cáo P, T là những người có nhân thân xấu. Đối với bị cáo D có 01 tiền sự: Năm 2017 Công an thành phố Bắc Ninh xử phạt 750.000 đồng về hành vi ‘Trộm cắp tài sản’ đến nay chưa thi hành. Bị cáo D chưa có tiền án tiền sự, nhân thân tốt. Tuy nhiên trong vụ án này ngoài hành vi phạm tội bị truy tố thì D còn có hành vi đập phá cửa cuốn của quán Karaoke Sao Băng gây thiệt hại 1.200.000 đồng nên ngày 27/12/2012, Công an huyện Quế Võ đã ra quyết định xử phạt hành chính với hình thức cảnh cáo đối với D về hành vi “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Từ những đánh giá, phân tích nêu trên, thấy rằng: Các bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng TNHS. Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, sau khi phạm tội các bị cáo D, H, D đã đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Võ đầu thú. Do vậy, các bị cáo này còn được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Trong quá trình chuẩn bị xét xử các bị cáo H, P và T đã tác động gia đình bồi thường cho bị cáo D 15.000.000 đồng nên được hưởng thêm 01 tình tiết bồi thường khắc phục hậu quả quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 BLHS. Do vậy, HĐXX cũng sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình.

***Về trách nhiệm dân sự:** Đối với chiếc cửa cuốn ở quán Karaoke Sao Băng bị D D dao chém, D gạch đập làm hư hỏng, chủ tài sản là chị Đào Thị G, sinh năm 1975, HKTT: Thôn Hòm, xã Đào Viên, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh. Nay cần buộc bị cáo D phải bồi thường cho chị G giá trị thiệt hại của chiếc cửa cuốn nêu trên. Đối với chiếc biển quảng cáo hiện đã cũ, không còn giá trị sử dụng nên anh Trịnh Đình Kính, sinh năm 1988, HKTT: Thôn P Lão, xã Đào Viên, huyện Quế Võ (là chủ quán Karaoke Sao Băng) không đề nghị định giá và yêu cầu bồi thường nên không đề cập giải quyết.

Đối với thương tích của Nguyễn Thế D, tới nay gia đình các bị cáo H, P và T đã bồi thường số tiền là 15.000.000đ (gia đình mỗi bị cáo bồi thường 5.000.000 đồng). D không đề nghị các bị cáo phải bồi thường gì thêm.

Đối với hành vi của P và T lấy bát sứ trong quán ăn 183 tại Thôn Lừa, xã Việt Hùng, huyện Quế Võ của anh Dương Viết T làm hung khí gây hư hỏng một số bát sứ, do thiệt hại nhỏ nên anh T không yêu cầu T, P phải bồi thường gì cho anh.

Việc D D bình xịt hơi cay xịt vào phòng trọ của H làm ảnh hưởng tới sức khỏe của Thúy, Duyên, Linh và Hiếu. Quá trình điều tra Thúy, Duyên, Linh, Hiếu không yêu cầu H phải bồi thường gì.

Quá trình Tuyên và Chiến xô xát, giằng co nhau can nhựa có chứa dung dịch axit, Tuyên đã hắt dung dịch axit vào người Chiến. Tuy nhiên, hiện nay Chiến bỏ trốn, không có mặt ở địa phương nên cơ quan Cảnh sát điều tra chưa xem xét giải quyết, khi nào có yêu cầu sẽ giải quyết sau.

Đối với thương tích của Tuyên, đến nay Tuyên và người đại diện cho Tuyên chưa có yêu cầu gì nên không xem xét giải quyết, khi nào có yêu cầu sẽ giải quyết sau.

Trong vụ án còn có Nguyễn Văn Tuyền bị thương tích phải điều trị tại bệnh viện. Trong quá trình điều tra, truy tố Tuyền không trình bày được nội dung diễn biến sự việc và các hành vi mà mình đã gây ra. Bản thân Tuyền có biểu hiện bị ảnh hưởng đến khả năng nhận thức (thần kinh). Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ đã ra Quyết định trưng cầu giám định tình trạng sức khỏe tâm thần và khả năng nhận thức hành vi đối với Tuyền. Đến nay, chưa có kết quả giám định nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ đã ra Quyết định tách hành vi của Tuyền trong vụ án để xem xét xử lý sau.

Đối với Dương Viết Chiến, sau khi sự việc xảy ra, đã bỏ trốn khỏi địa phương. Ngày 10/10/2019 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ ra Quyết định khởi tố bị can, ngày 10/11/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Quyết định truy nã bị can đối với Dương viết Chiến nhưng không có kết quả. Ngày 03/01/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ đã ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án và tạm đình chỉ điều tra bị can đối với Chiến, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

Liên quan trong vụ án này còn có Trần Hoàng Dương đi cùng nhóm của D đến phòng trọ của H. Tuy nhiên sau khi đến phòng trọ của H, Dương đã bỏ về và không tham gia đánh nhau gây mất an ninh, trật tự trên địa bàn nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ không đề cập xử lý đối với Dương là phù hợp.

Đối với Nguyễn Văn Tiến đi cùng nhóm của D, tuy nhiên khi hai nhóm xảy ra xô xát, đuổi đánh nhau thì Tiến có hành vi can ngăn 2 nhóm và đi tìm để đưa D và Tuyền đi bệnh viện, Tiến không tham gia đánh nhau nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ không đề cập xử lý đối với Tiến về hành vi ‘Gây rối trật tự công cộng’ là phù hợp.

Đối với Khanh, Dương, Đặt đi cùng nhóm của H, tuy nhiên khi H, Chiến đuổi đánh nhóm của D thì Khanh, Dương, Đặt đã có hành vi can ngăn nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ không đề cập xử lý đối với Khanh, Dương và Đặt về hành vi ‘Gây rối trật tự công cộng’ là phù hợp.

Đối với Nga đã điều khiển xe mô tô chở D đến phòng trọ của H nhưng khi chở đi Nga không biết D đến để xẹt hơi cay vào phòng trọ của H nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ không đề cập xử lý đối với Nga là phù hợp.

Đối với hành vi đập phá làm hư hỏng tài sản là cửa cuốn ở quán Karaoke Sao Băng của Nguyễn Thế D, giá trị thiệt hại tài sản dưới 2.000.000đ nên chưa tới mức truy cứu trách nhiệm hình sự, Cơ quan Công an huyện Quế Võ đã ra quyết định xử lý hành chính đối với D.

***Về tang vật vụ án:** Đối với 02 tuýp sắt dài 70cm; 01 can nhựa màu trắng bề mặt có chữ SUNIS, 01 bình xịt hơi cay có chữ NANO; 01 đoạn tuýp sắt ĐK 04 cm, gắn vào đầu tuýp sắt bằng một đoạn dao nhọn; 01 đoạn gỗ dài 01m, một đầu được gắn bằng lưỡi dao dài 60 cm, rộng 05 cm (dạng đao) là công cụ, phương tiện D vào việc phạm nên cần tịch thu tiêu hủy.

Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu trắng đã qua sử dụng của H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu vàng chanh của D; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu trắng của D không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho các bị cáo

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu đen xám bạc, BKS 99L1-2374 thu giữ tại hiện trường, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ đã xác minh làm rõ là xe của ông Trần Danh T, sinh năm 1954, sinh năm (là bố đẻ của Tuyền). Ông T không biết việc Tuyền D làm phương tiện phạm tội nên cần trả lại cho ông T là phù hợp.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu đen, không BKS thu giữ của H, quá trình kiểm tra số khung, số máy bị trà xước, không xác định được chủ sở hữu nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ tiếp tục giữ lại để xác minh làm rõ, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu đen trắng, BKS 99E1-353.21 do D giao nộp, quá trình kiểm tra theo số khung, số máy của xe xác định là của anh Nguyễn Văn Minh, sinh năm 1975, HKTT: tổ 06, phường Ngô Quyền, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. Hiện anh Minh không có mặt tại địa phương nên cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục giữ lại để xác minh, xử lý sau.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ đen, BKS 99H1-277.83 quá trình điều tra xác định là của Trần Văn D đăng ký lần đầu vào ngày 08/11/2018. Quá trình điều tra xác minh đã làm rõ D không D chiếc xe trên vào việc phạm tội, nguồn tiền mua chiếc xe trên là của ông Trần Văn C (ông nội của bị cáo). Do có tuổi nên ông cho D đứng tên trên giấy đăng ký để tiện sử dụng. Nay ông có ý kiến xin lại chiếc xe mô tô trên nên cần trả lại cho ông là phù hợp.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật. Bị cáo D phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

Bị cáo **Hoàng Văn H** phạm tội ‘Cố ý gây thương tích’ và tội ‘Gây rối trật tự công cộng’.

Bị cáo **Nguyễn Thế D, Trần Văn D** phạm tội ‘Gây rối trật tự công cộng’;

Bị cáo **Nguyễn Đức P và Bùi Bá T** phạm tội ‘Cố ý gây thương tích’:

1. Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 134; điểm b, e khoản 2 Điều 318, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, Điều 55, Điều 17 Bộ luật Hình sự, Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự:

Xử phạt: **Hoàng Văn H 24 (hai mươi tư) tháng tù về tội Cố ý gây thương tích; 30 (ba mươi) tháng tù về tội gây rối trật tự công cộng.** Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là **54 (năm mươi tư) tháng tù** thời hạn tù tính từ ngày

tạm giữ, tạm giam 02/8/2019. Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày 12/03/2020 để đảm bảo thi hành án.

2. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1,2 Điều 51, Điều 38, Điều 17 Bộ luật Hình sự, Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự:

Xử phạt: Nguyễn Thế D 32 (ba mươi hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 02/8/2019. Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày 12/03/2020 để đảm bảo thi hành án.

3. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, Điều 17 Bộ luật Hình sự, Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự:

Xử phạt: Trần Văn D 28 (hai mươi tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 02/8/2019. Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày 12/03/2020 để đảm bảo thi hành án.

4. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b,s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17 Bộ luật hình sự, Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự:

Xử phạt: Nguyễn Đức P 28 (hai mươi tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 12/10/2019. Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày 12/03/2020 để đảm bảo thi hành án.

5. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b,s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17 Bộ luật hình sự, Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự:

Xử phạt: Bùi Bá T từ 27 (hai mươi bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 12/10/2019. Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày 12/03/2020 để đảm bảo thi hành án.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Tịch thu tiêu hủy 02 tuýp sắt dài 70cm; 01 can nhựa màu trắng bề mặt có chữ SUNIS, 01 bình xịt hơi cay có chữ NANO; 01 đoạn tuýp sắt ĐK 04cm, gắn vào đầu tuýp sắt bằng một đoạn dao nhọn; 01 đoạn gỗ dài 01m, một đầu được gắn bằng lưỡi dao dài 60 cm, rộng 05 cm (dạng dao)

Trả lại bị cáo H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu trắng đã qua sử dụng; trả lại bị cáo D 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu vàng chanh; trả lại bị cáo D 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu trắng.

Trả lại ông Trần Danh T 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu đen xám bạc, BKS 99L1-2374.

Trả lại ông Trần Văn C 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, BKS 99H1-277.83.

Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 587, 589 Bộ luật dân sự:

Buộc bị cáo D phải bồi thường cho chị G số tiền 1.200.000 đồng.

Kể từ khi bản án phát sinh hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành không thi hành thì hàng tháng phải chịu một khoản lãi của số tiền chậm thi hành án theo qui định của Điều 468 BLDS 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2, Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30, Luật thi hành án dân sự.

Các bị cáo H, D, D, P T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo D phải chịu 300.000đồng án phí dân sự sơ thẩm

Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được kết quả bản án.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh Bắc Ninh;
- VKS, CA, THADS huyện Quế Võ;
- VKS, Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo và người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Thị Thu Thảo

